

THÔNG BÁO

Lịch giảng - lịch thi hệ vừa làm vừa học học kỳ 2 năm học 2022 - 2023

- HK2 bắt đầu từ tuần 1 đến tuần 30: Thứ Hai ngày 30/01/2023 đến Chủ Nhật ngày 27/8/2023

- Ngày nghỉ trong học kỳ:

+ Từ ngày 29/4/2023 đến ngày 03/5/2023 (Lễ Giỗ tổ Hùng Vương; Lễ 30/4, 01/5 và nghỉ bù)

Giờ học bắt đầu và kết thúc:

- Ca S: ca sáng (Từ tiết 1 - 5); Ca C: ca chiều (Từ tiết 6 - 10); Ca T: ca tối (Từ tiết 10 - 14)

Sáng
Tiết 1 - 3: từ 7h00 đến 9h15
Ra chơi: 9h15 - 9h35 (20 phút)
Tiết 4 - 5: từ 9h35 đến 11h05

Chiều
Tiết 6 - 8: từ 13h00 đến 15h15
Ra chơi: 15h15 - 15h35 (20 phút)
Tiết 9 - 10: từ 15h35 đến 17h05

Tối
Tiết 11 - 12: từ 17g45 đến 19g15
Ra chơi: 19g15 - 19g30 (15 phút)
Tiết 13 - 14: từ 19g30 đến 21g00.

STT	LỚP HP	TÊN MÔN HỌC	TC	CA/ TIẾT	THỨ	TUẦN	GD HỌC	KHOA QL	NGÀY THI	CA THI	ĐỢT THI/ HỌC	PHÒNG THI	GHI CHÚ (ngành)
1	K47	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	C	3	4-9	B2.901	LLCT	12/04/2023	3	1	B2.901	TC
2	K47	Kế toán tài chính	3	C	4	1-9	B2.901	KTKT	12/04/2023	4	1	B2.901	TC
3	K47	Thuế	3	C	2	1-9	B2.901	TC	13/04/2023	3	1	B2.901	TC
4	K47	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	C	5	1-9	B2.901	TC	13/04/2023	4	1	B2.901	TC
5	K47	Bảo hiểm	3	C	6	1-9	B2.901	TC	14/04/2023	4	1	B2.901	TC
6	K47	Tài chính quốc tế	3	C	3	12-13, 15-21	B2.901	TC	05/07/2023	3	2	B2.901	TC
7	K47	Marketing dịch vụ tài chính	3	C	4	12-13, 15-21	B2.901	TC	05/07/2023	4	2	B2.901	TC
8	K47	Tiếng Anh chuyên ngành 1	2	C	7	14-19	B2.901	NN	08/07/2023	3	2	B2.901	TC
9	K47	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	C	3	4-9	B2.901	LLCT	12/04/2023	3	1	B2.901	KT (Học, thi ghép K47 ngành TC)

STT	LỚP HP	TÊN MÔN HỌC	TC	CA/ TIẾT	THỨ	TUẦN	GD HỌC	KHOA QL	NGÀY THI	CA THI	ĐỢT THI/ HỌC	PHÒNG THI	GHI CHÚ (ngành)
10	K47	Kế toán tài chính	3	C	4	1-9	B2.901	KTKT	12/04/2023	4	1	B2.901	KT (Học, thi ghép K47 ngành TC)
11	K47	Thuế	3	C	2	1-9	B2.901	TC	13/04/2023	3	1	B2.901	KT (Học, thi ghép K47 ngành TC)
12	K47	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	C	5	1-9	B2.901	TC	13/04/2023	4	1	B2.901	KT (Học, thi ghép K47 ngành TC)
13	K47	Kế toán công	3	C	4	12-13, 15-21		KTKT			2		KT (Học, thi ghép ĐHCQ_D04)
14	K47	Hoạt động kinh doanh ngân hàng	3	S	6	1-9		NH			1		KT (Học, thi ghép ĐHCQ_D05)
15	K47	Hệ thống thông tin kế toán	3	C	5	13-21		KTKT			2		KT (Học, thi ghép ĐHCQ_D04)
16	K47	Kế toán quản trị	3	C	6	12-20		KTKT			2		KT (Học, thi ghép ĐHCQ_D04)
17	K47	Tiếng Anh chuyên ngành 1	2	C	7	14-19	B2.901	NN	08/07/2023	3	2	B2.901	KT (Học, thi ghép K47 ngành TC)
18	K48	Nguyên lý kế toán	3	C	2	1-9		KTKT			1		NH (Học, thi ghép ĐHCQ_D06)
19	K48	Luật kinh doanh	3	S	4 7	7-8 1, 3-8		LKT			1		NH (Học, thi ghép ĐHCQ_D03)
20	K48	Nguyên lý Marketing	3	C	4 7	7-8 1, 3-8		QTKD			1		NH (Học, thi ghép ĐHCQ_D02)
21	K48	Quản trị học	3	S	3 4	15-21 19-20		QTKD			2		NH (Học, thi ghép ĐHCQ_D07)
22	K48	Lý thuyết tài chính - tiền tệ	3	C	2 5	15-21 20-21		TC			2		NH (Học, thi ghép ĐHCQ_D08)
23	K48	Kinh tế lượng	3	C	5 6	18 14-21		BMT			2		NH (Học, thi ghép ĐHCQ_D08)
24	K48	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	C	3	1-9		BMT			1		NH (Học, thi ghép ĐHCQ_D02)
25	B2K17-NNA1	Tiếng Anh kinh doanh 1	3	T	2 6	2-7	TTD405	NN	05/04/2023	5	1	TTD405	NNA
26	B2K17-NNA1	Ngôn ngữ học Anh 1	3	T	3 5	2-7	TTD405	NN	12/04/2023	5	1	TTD405	NNA

STT	LỚP HP	TÊN MÔN HỌC	TC	CA/ TIẾT	THỨ	TUẦN	GD HỌC	KHOA QL	NGÀY THI	CA THI	ĐỢT THI/ HỌC	PHÒNG THI	GHI CHÚ (ngành)
27	B2K17-NNA1	Biên dịch thương mại V-A	4	T	2 6	8-13,15 8-15	TTD405	NN	26/05/2023	5	1	TTD405	NNA
28	B2K17-NNA1	Ngôn ngữ học Anh 2	3	T	3 5	8-13	TTD405	NN	11/05/2023	5	1	TTD405	NNA
29	B2K17-NNA1	Thực tập cuối khoá	2			16-23		NN			2		NNA
30	B2K17-NNA1	Phiên dịch thương mại	3	T	2 4	24-29	TTD405	NN	30/08/2023	5	2	TTD405	NNA
31	B2K17-NNA1	Tiếng Anh kinh doanh 2	3	T	3 5	24-29	TTD405	NN	31/08/2023	5	2	TTD405	NNA
32	B2K17-NNA2	Tiếng Anh kinh doanh 1	3	S, C S	7 CN	2-5 6	HN301	NN	06/05/2023	3	1	HN301	NNA
33	B2K17-NNA2	Ngôn ngữ học Anh 1	3	S, C C	CN	2-5 6	HN301	NN	06/05/2023	4	1	HN301	NNA
34	B2K17-NNA2	Biên dịch thương mại V-A	4	S, C	CN	7-12	HN301	NN	14/05/2023	1	1	HN301	NNA
35	B2K17-NNA2	Ngôn ngữ học Anh 2	3	S C	7	10-12 7-12	HN301	NN	14/05/2023	2	1	HN301	NNA
36	B2K17-NNA2	Thực tập cuối khoá	2			16-23		NN			2		NNA
37	B2K17-NNA2	Phiên dịch thương mại	3	S, C S	7 CN	24-27 28	HN301	NN	27/08/2023	3	2	HN301	NNA
38	B2K17-NNA2	Tiếng Anh kinh doanh 2	3	S, C C	CN	24-27 28	HN301	NN	27/08/2023	4	2	HN301	NNA
39	B2K17-LKT	Luật sinh xã hội	2	S, C	7	3-5	HN304	LKT	01/04/2023	3	1	HN304	LKT
40	B2K17-LKT	Phòng chống tội phạm trong hoạt động NH-CK-BH	2	S, C	CN	3-5	HN304	LKT	01/04/2023	4	1	HN304	LKT
41	B2K17-LKT	Kỹ năng giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	2	S, C	7	6-8	HN304	LKT	15/04/2023	4	1	HN304	LKT
42	B2K17-LKT	Luật cạnh tranh	3	S, C S	CN	6-9 10	HN304	LKT	06/05/2023	4	1	HN304	LKT
43	B2K17-LKT	Luật thương mại điện tử	3	C S, C	CN	10 11-12,14-15	HN304	LKT	03/06/2023	4	1	HN304	LKT

STT	LỚP HP	TÊN MÔN HỌC	TC	CA/ TIẾT	THỨ	TUẦN	GB HỌC	KHOA QL	NGÀY THI	CA THI	ĐỢT THI/ HỌC	PHÒNG THI	GHI CHÚ (ngành)
44	B2K17-LKT	Pháp luật về đảm bảo tín dụng	3	S, C S	CN	16-19 20	HN304	LKT	08/07/2023	4	2	HN304	LKT
45	B2K17-LKT	Luật đầu tư	3	C S, C	CN	20 21-24	HN304	LKT	05/08/2023	4	2	HN304	LKT
46	B2K17-LKT	Pháp luật kinh doanh BĐS	3	C S, C	7 CN	24 25-28	HN304	LKT	27/08/2023	4	2	HN304	LKT
47	B2K18-NNA1	Tiếng Anh - Nghe-Nói 2	3	T	2 6	2-7	TTD505	NN	05/04/2023	5	1	TTD505 TTD503	NNA
48	B2K18-NNA1	Tiếng Anh - Đọc 2	3	T	3 5	2-7	TTD505	NN	12/04/2023	5	1	TTD505 TTD503	NNA
49	B2K18-NNA1	Tiếng Anh - Viết 2	3	T	2 6	8-13	TTD505	NN	15/05/2023	5	1	TTD505 TTD503	NNA
50	B2K18-NNA1	Tiếng Anh - Nghe-Nói 3	3	T	3 5	8-13	TTD505	NN	22/05/2023	5	1	TTD505 TTD503	NNA
51	B2K18-NNA1	Tiếng Anh - Đọc 3	3	T	4 6	15-20	TTD505	NN	03/07/2023	5	2	TTD505 TTD503	NNA
52	B2K18-NNA1	Thực hành viết thư tín thương mại	3	T	3 5	15-20	TTD505	NN	10/07/2023	5	2	TTD505 TTD503	NNA
53	B2K18-NNA1	Tiếng Anh - Viết 3	3	T	4 6	21-26	TTD505	NN	16/08/2023	5	2	TTD505 TTD503	NNA
54	B2K18-NNA1	Văn hóa Anh	2	T	3 5	22-25	TTD505	NN	15/08/2023	5	2	TTD505 TTD503	NNA
55	B2K18-NNA2	Tiếng Anh - Nghe-Nói 2	3	S, C S	7 CN	2-5 6	TTD301	NN	23/04/2023	1	1	TTD301 TTD405	NNA
56	B2K18-NNA2	Tiếng Anh - Đọc 2	3	S, C C	CN	2-5 6	TTD301	NN	23/04/2023	2	1	TTD301 TTD405	NNA
57	B2K18-NNA2	Tiếng Anh - Viết 2	3	S, C S	7 CN	7-10 11	TTD301	NN	07/05/2023	1	1	TTD301 TTD405	NNA
58	B2K18-NNA2	Tiếng Anh - Nghe-Nói 3	3	S, C C	CN	7-10 11	TTD301	NN	07/05/2023	2	1	TTD301 TTD405	NNA
59	B2K18-NNA2	Tiếng Anh - Đọc 3	3	S, C S	7 CN	15-18 19	TTD301	NN	02/07/2023	1	2	TTD301 TTD405	NNA
60	B2K18-NNA2	Thực hành viết thư tín thương mại	3	S, C C	CN	15-18 19	TTD301	NN	02/07/2023	2	2	TTD301 TTD405	NNA

STT	LỚP HP	TÊN MÔN HỌC	TC	CA/ TIẾT	THỨ	TUẦN	GD HỌC	KHOA QL	NGÀY THI	CA THI	ĐỢT THI/ HỌC	PHÒNG THI	GHI CHÚ (ngành)
61	B2K18-NNA2	Tiếng Anh - Viết 3	3	S, C C	CN	20-21, 23-24 22	TTD301	NN	27/08/2023	1	2	TTD301 TTD405	NNA
62	B2K18-NNA2	Văn hóa Anh	2	S, C	CN	25-27	TTD301	NN	27/08/2023	2	2	TTD301 TTD405	NNA
63	B2K18-LKT	Luật hôn nhân gia đình	2	T	2 6	3-6	TTD504	LKT	29/03/2023	5	1	TTD504	LKT
64	B2K18-LKT	Luật dân sự 2	3	T	3 5	2-7	TTD504	LKT	05/04/2023	5	1	TTD504	LKT
65	B2K18-LKT	Luật tố tụng dân sự	3	T	2 6	8-13	TTD504	LKT	15/05/2023	5	1	TTD504	LKT
66	B2K18-LKT	Luật tố tụng hình sự	3	T	3 5	8-13	TTD504	LKT	22/05/2023	5	1	TTD504	LKT
67	B2K18-LKT	Luật lao động	3	T	4 6	15-20	TTD504	LKT	03/07/2023	5	2	TTD504	LKT
68	B2K18-LKT	Luật đất đai	3	T	3 5	15-20	TTD504	LKT	10/07/2023	5	2	TTD504	LKT
69	B2K18-LKT	Luật sở hữu trí tuệ	3	T	4 6	21-26	TTD504	LKT	16/08/2023	5	2	TTD504	LKT
70	B2K18-LKT	Luật thương mại 2	3	T	3 5	21-26	TTD504	LKT	15/08/2023	5	2	TTD504	LKT

Ghi chú: Phòng học, thi

- TTD301 (lầu 3); TTD405 (lầu 4); TTD503, TTD504, TTD505 (lầu 5): 36 Tôn Thất Đạm, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- HN301, HN304 (lầu 3): 39 Hàm Nghi, Quận 1, Tp. HCM;
- B2.901 (lầu 9): 56 Hoàng Diệu 2, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM.

Nơi nhận:

- Các Khoa, Bộ môn;
- Phòng KT&ĐBCL, T.Tra, VP,QTTS,TCKT, QLCNTT;
- Phòng TVTS&PTTH;
- Lưu: PĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



TS. Trần Trọng Huy

LỊCH TUẦN HỆ VLVH HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	TUẦN	TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY	GHI CHÚ
01	01	30/01/2023	05/02/2023	
02	02	06/02/2023	12/02/2023	
03	03	13/02/2023	19/02/2023	
04	04	20/02/2023	26/02/2023	
05	05	27/02/2023	05/03/2023	
06	06	06/03/2023	12/03/2023	
07	07	13/03/2023	19/03/2023	
08	08	20/03/2023	26/03/2023	
09	09	27/03/2023	02/04/2023	
10	10	03/04/2023	09/04/2023	
11	11	10/04/2023	16/04/2023	
12	12	17/04/2023	23/04/2023	
13	13	24/04/2023	30/04/2023	Nghỉ từ 29/4-03/5/2023
14	14	01/05/2023	07/05/2023	
15	15	08/05/2023	14/05/2023	
16	16	15/05/2023	21/05/2023	
17	17	22/05/2023	28/05/2023	
18	18	29/05/2023	04/06/2023	
19	19	05/06/2023	11/06/2023	
20	20	12/06/2023	18/06/2023	
21	21	19/06/2023	25/06/2023	
22	22	26/06/2023	02/07/2023	
23	23	03/07/2023	09/07/2023	
24	24	10/07/2023	16/07/2023	
25	25	17/07/2023	23/07/2023	
26	26	24/07/2023	30/07/2023	
27	27	31/07/2023	06/08/2023	
28	28	07/08/2023	13/08/2023	
29	29	14/08/2023	20/08/2023	
30	30	21/08/2023	27/08/2023	

Ghi chú:

42

